

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG  
THÔN

Số:  
03/2001/QĐ/BNN/KHCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 1 năm 2001

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành tiêu chuẩn ngành**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 86/CP ngày 8 tháng 12 năm 1995 của Chính phủ "Quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng hàng hoá";*

*Căn cứ công văn số 1017 BVTV/CV đề nghị ban hành TCN về Quy phạm khảo nghiệm thuốc BVTV của Cục Bảo vệ Thực vật.*

*Xét đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và CLSP*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Nay ban hành các tiêu chuẩn ngành sau:

- 10TCN 437-2001 Quy phạm khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ rệp muội hại cam chanh của các thuốc trừ sâu.
- 10TCN 438-2001 Quy phạm khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ bọ trĩ hại lúa của các loại thuốc trừ sâu.
- 10TCN 439-2001 Quy phạm khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ bệnh thán thư hại ớt của các thuốc trừ bệnh.
- 10TCN 440-2001 Quy phạm khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ bệnh phấn trắng hại cây xoài và chôm chôm của các thuốc trừ bệnh.
- 10TCN 441-2001 Quy phạm khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ rệp muội (Aphidae) hại cây rau họ thập tự của các thuốc trừ sâu.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các Ông Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và CLSP, Cục trưởng Cục BVTV, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Ngô Thế Dân**  
(*Đã ký*)

**TIÊU CHUẨN NGÀNH**

**TÊN TIÊU CHUẨN: QUY PHẠM KHẢO NGHIỆM TRÊN ĐỒNG RUỘNG HIỆU LỰC PHÒNG TRỪ RỆP MUỘI HẠI CAM CHANH CỦA CÁC THUỐC TRỪ SÂU**

*Ký hiệu: 10TCN 437-2001*

**Cơ quan biên soạn:** Quy phạm khảo nghiệm trên đồng ruộng hiệu lực phòng trừ rệp muội hại cam chanh của các thuốc trừ sâu.

**Cơ quan đề nghị ban hành:** Cục Bảo vệ Thực vật.

**Cơ quan trình duyệt:** Vụ Khoa học công nghệ & Chất lượng sản phẩm Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Cơ quan xét duyệt, ban hành:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**Quyết định ban hành:** Số 03/QĐ-KHCN & CLSP, ngày 18 tháng 01 năm 2001 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Nhóm B & C

TIÊU CHUẨN NGÀNH

10TCN-2001

**KHẢO NGHIỆM TRÊN ĐỒNG RUỘNG HIỆU LỰC PHÒNG TRỪ RỆP MUỘI HẠI CÂY CÓ MÚI CỦA CÁC THUỐC TRỪ SÂU**

BIO-TEST OF INSECTICIDES AGAINST APHID ON CITRUS IN THE FIELD

1. Quy định chung:

1.1. Qui phạm này quy định những nguyên tắc, nội dung và phương pháp chủ yếu để đánh giá hiệu lực phòng trừ rệp muội hại cây có múi của các thuốc trừ sâu đã có và chưa có trong danh mục các loại thuốc BVTV được phép sử dụng ở Việt Nam.

1.2. Các khảo nghiệm phải được tiến hành tại các cơ sở có đủ điều kiện như Điều 11 của Quy định về kiểm định chất lượng, dư lượng thuốc BVTV và khảo nghiệm thuốc BVTV được ban hành kèm theo QĐ số 193/1998/QĐ/BNN-BVTV ngày 02 tháng 12 năm 1998 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

1.3. Những điều kiện khảo nghiệm: Các khảo nghiệm được bố trí trên những vườn cây thường bị rệp muội gây hại; trong các vụ có điều kiện thuận lợi cho rệp muội phát triển và tại các địa điểm đại diện cho vùng sinh thái.

Các điều kiện trồng trọt (đất, phân bón, mật độ trồng, cách chăm sóc khác...) phải đồng đều trên mỗi ô khảo nghiệm và phải phù hợp với tập quán canh tác tại địa phương.

1.4. Các khảo nghiệm trên diện hẹp và diện rộng phải được tiến hành ở ít nhất 2 vùng sinh thái đại diện cho khu vực sản xuất nông nghiệp, nhưng nhất thiết phải tiến hành trên diện hẹp trước. Nếu những kết quả thu được từ những khảo nghiệm trên diện hẹp đạt yêu cầu thì mới được thực hiện các khảo nghiệm trên diện rộng.

## 2. Phương pháp khảo nghiệm:

### 2.1. Bố trí công thức khảo nghiệm:

Các công thức khảo nghiệm được chia thành 3 nhóm:

- Nhóm 1: Công thức khảo nghiệm là các loại thuốc định khảo nghiệm được dùng ở những liều lượng khác nhau hoặc theo cách dùng khác nhau.
- Nhóm 2: Công thức so sánh là loại thuốc trừ sâu đã được đăng ký trong danh mục thuốc BVTV được sử dụng ở Việt Nam và đang được dùng phổ biến ở địa phương để trừ rệp muội hại cây có múi.
- Nhóm 3: Công thức đối chứng là công thức không sử dụng bất kỳ loại thuốc BVTV nào để trừ rệp muội và được phun bằng nước lã (nếu là thuốc phun).

Khảo nghiệm được bố trí theo phương pháp khối ngẫu nhiên hoặc theo các phương pháp khác đã được quy định trong thống kê toán học.

### 2.2. Kích thước ô khảo nghiệm và số lần nhắc lại: